

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ,
CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-BVHTTDL ngày tháng năm 2026 của
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

1. Bối cảnh và sự cần thiết ban hành hành Nghị định quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình.

Hiện nay, lĩnh vực phát thanh, truyền hình đang được điều chỉnh bởi Luật Báo chí số 103/2016/QH13, Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01/10/2022 của Chính phủ; Thông tư số 19/2016/TT-BTTTT ngày 30/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các biểu mẫu Tờ khai đăng ký, Đơn đề nghị cấp Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Giấy phép và Báo cáo nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2023/TT-BTTTT ngày 30/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về việc cấp phép hoạt động và chế độ báo cáo đối với loại hình báo nói, báo hình;

Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Báo chí số 126/2025/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026. Luật Báo chí số 126/2025/QH15 có nhiều quy định mới, trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung liên quan trực tiếp đến quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình và cung cấp, sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình. Sau khi Luật Báo chí số 126/2025/QH15 được ban hành và có hiệu lực thi hành, các văn bản hiện hành đang điều chỉnh lĩnh vực phát thanh, truyền hình nêu trên không còn phù hợp về căn cứ pháp lý, thẩm quyền quản lý và kỹ thuật lập pháp; đồng thời, hệ thống quy định hiện hành còn phân tán, chưa được hệ thống hóa trong một văn bản thống nhất ở cấp Nghị định.

Do đó, việc xây dựng và ban hành Nghị định quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình của Chính phủ để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Báo chí số 126/2025/QH15 là cần thiết, nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Xác định vấn đề

Vấn đề đặt ra hiện nay là yêu cầu phải kịp thời cụ thể hóa các quy định của Luật Báo chí số 126/2025/QH15 đối với lĩnh vực phát thanh, truyền hình; đồng thời rà soát, hệ thống hóa các quy định pháp luật hiện hành để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện.

Các chính sách quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình và cung cấp, sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình về cơ bản đã được thiết lập và triển khai ổn định trong thực tiễn theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nêu trên. Tuy nhiên, việc tiếp tục áp dụng các văn bản này mà không ban hành nghị định mới sẽ không bảo đảm phù hợp về căn cứ pháp lý và yêu cầu thi hành Luật Báo chí số 126/2025/QH15.

2.2. Mục tiêu của chính sách

- Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các quy định của Luật Báo chí số 126/2025/QH15 về việc giao Chính phủ quy định chi tiết liên quan đến quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình và cung cấp, sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;
- Hệ thống hóa, hợp nhất các quy định pháp luật hiện hành còn phù hợp, bảo đảm áp dụng thống nhất, thuận lợi trong thực tiễn;
- Tạo lập khuôn khổ pháp lý ổn định, minh bạch cho hoạt động phát thanh, truyền hình và cung cấp, sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;
- Không đặt ra chính sách quản lý mới, không làm phát sinh thủ tục hành chính mới và không làm tăng chi phí tuân thủ đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Phạm vi, nội dung chính sách được đánh giá

Bám sát phạm vi Luật Báo chí số 126/2025/QH15, Nghị định này quy định chi tiết về quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình bao gồm cấp Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình theo quy định tại khoản 6 Điều 18; thu hồi Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình theo quy định tại khoản 5 Điều 19; liên kết trong hoạt động phát thanh, truyền hình theo quy định tại khoản 4 Điều 23; chế độ lưu chiếu phát thanh, truyền hình theo quy định tại khoản 5 Điều 25; hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng theo quy định tại khoản 4 Điều 29; cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 44;

cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình theo quy định tại khoản 4 Điều 45; hoạt động xuất, nhập khẩu phát thanh, truyền hình theo quy định tại khoản 5 Điều 46 của Luật Báo chí số 126/2025/QH15.

Các nội dung nêu trên về cơ bản đã được quy định và triển khai ổn định trong thực tiễn tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; dự thảo Nghị định chủ yếu kế thừa, hệ thống hóa và điều chỉnh về kỹ thuật pháp lý để bảo đảm phù hợp với Luật Báo chí số 126/2025/QH15. Đồng thời, cũng có sự rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện những quy định xuất phát từ thực tiễn quản lý thời gian qua, nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và xu hướng cung cấp nội dung báo chí trên không gian mạng.

4. Phương án chính sách và lựa chọn phương án

4.1. Phương án 1: Giữ nguyên hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

Theo phương án này, tiếp tục thực hiện các quy định tại Nghị định số 06/2016/NĐ-CP, Nghị định số 71/2022/NĐ-CP, Thông tư số 19/2016/TT-BTTTT, Thông tư số 05/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT.

Phương án này không khả thi do các văn bản hiện hành không còn phù hợp về căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành theo Luật Báo chí số 126/2025/QH15; không đáp ứng yêu cầu thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

4.2. Phương án 2: Ban hành Nghị định mới thay thế (phương án lựa chọn)

Ban hành Nghị định quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình của Chính phủ để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Báo chí số 126/2025/QH15; kế thừa toàn bộ các quy định còn phù hợp tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đồng thời bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, bổ sung các quy định mới được giao tại Luật báo chí số 126/2025/QH15.

Phương án này bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp; kế thừa sự ổn định của chính sách; không làm phát sinh thủ tục hành chính mới và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Việc đánh giá tác động chính sách được thực hiện theo các nhóm tác động chủ yếu quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP, trên cơ sở so sánh với quy định hiện hành.

1. Đánh giá tác động đối với chính sách về quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình

1.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

a) Tác động pháp lý và thể chế: Việc ban hành Nghị định mới khắc phục tình trạng phân tán các quy định pháp luật hiện hành; nâng cao hiệu lực pháp lý

do các quy định được ban hành ở cấp Nghị định; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Luật Báo chí số 126/2025/QH15 và các luật có liên quan.

b) Tác động đến tổ chức thực hiện và quản lý nhà nước: Nghị định tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình; không làm phát sinh bộ máy tổ chức, không làm tăng yêu cầu về nhân lực và kinh phí cho cơ quan quản lý nhà nước.

1.2. Tác động kinh tế - xã hội:

a) Tác động kinh tế: Các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định chủ yếu mang tính kế thừa, không đặt ra yêu cầu, nghĩa vụ mới đối với các cơ quan báo chí, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình, nên không làm phát sinh chi phí tuân thủ mới. Việc ban hành Nghị định góp phần tạo môi trường pháp lý ổn định, minh bạch, qua đó hỗ trợ hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

b) Tác động xã hội: Nghị định góp phần bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, nâng cao chất lượng nội dung phát thanh, truyền hình; đồng thời tăng cường trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động phát thanh, truyền hình trong việc bảo đảm lợi ích của các đối tượng thụ hưởng phát thanh, truyền hình.

2. Đánh giá tác động đối với chính sách về quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình trên nền tảng số và giám sát hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng

2.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

a) Tác động pháp lý và thể chế: Dự thảo Nghị định bổ sung, cụ thể hóa quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Báo chí số 126/2025/QH15 về hoạt động của nền tảng số phát thanh, truyền hình quốc gia và giám sát hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng. Trong đó, làm rõ đối tượng được xây dựng, quản lý, vận hành nền tảng số phát thanh, truyền hình quốc gia; khung tiêu chí, quy trình công nhận nền tảng số phát thanh, truyền hình quốc gia; trường hợp thử nghiệm các sản phẩm dịch vụ dựa trên công nghệ mới, ứng dụng trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình; nền tảng số phát thanh, truyền hình quốc gia phải được cài đặt sẵn hoặc tích hợp trên tất cả các thiết bị điện thoại di động thông minh và tivi thông minh có kết nối Internet được phân phối, sử dụng tại Việt Nam; cơ quan quản lý nhà nước xây dựng hoặc thuê công cụ số để giám sát hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng và thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu về nội dung, lượt nghe, xem, chia sẻ và các chỉ số liên quan khác.

Đây là các nội dung được hoàn thiện, phát triển từ thực tiễn quản lý thời gian qua, nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và xu hướng cung cấp nội dung báo chí trên không gian mạng. Việc quy định rõ hơn phạm vi điều chỉnh, trách nhiệm quản lý nội dung, cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước và chủ thể xây dựng, quản lý, vận hành nền tảng số không làm phát sinh loại hình giấy

phép mới, không đặt ra thủ tục hành chính mới mà chủ yếu xác lập nguyên tắc quản lý, trách nhiệm pháp lý và cơ chế tổ chức thực hiện.

Chính sách này sẽ làm rõ cơ sở pháp lý để xử lý các hành vi vi phạm trên không gian mạng; bảo đảm sự thống nhất giữa Luật Báo chí số 126/2025/QH15 với pháp luật về an ninh mạng, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử; khắc phục khoảng trống pháp lý trong quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình trên nền tảng số.

b) Tác động đối với cơ quan quản lý nhà nước: Tăng cường hiệu quả quản lý thông qua việc xác định rõ trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong việc giám sát hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng; không làm phát sinh tổ chức bộ máy mới, chủ yếu sử dụng nguồn lực hiện có. Tuy nhiên, cần bố trí kinh phí phù hợp để xây dựng hoặc thuê công cụ số phục vụ công tác giám sát, thu thập và phân tích dữ liệu theo quy định. Nguồn lực thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước và nguồn lực hợp pháp khác.

2.2. Tác động kinh tế - xã hội:

a) Tác động kinh tế: Quy định tạo hành lang pháp lý minh bạch cho hoạt động cung cấp phát thanh, truyền hình trên nền tảng số, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển dịch vụ nội dung số trong nước; không làm phát sinh chi phí tuân thủ đáng kể do các chủ thể cơ bản đã và đang thực hiện nghĩa vụ quản lý nội dung theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Tác động xã hội: Góp phần bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân trên không gian mạng; tăng cường thông tin chính thống từ các cơ quan báo chí, doanh nghiệp nhà nước được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình nhằm bảo vệ người sử dụng, đặc biệt là trẻ em, trước các nội dung vi phạm pháp luật trên không gian mạng; nâng cao trách nhiệm xã hội của cơ quan báo chí và doanh nghiệp nhà nước khi cung cấp nội dung phát thanh, truyền hình trên không gian mạng.

Tổng thể, chính sách quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình trên nền tảng số và giám sát trên không gian mạng là cần thiết, phù hợp với xu hướng phát triển của công nghệ và truyền thông hiện đại; bảo đảm cân bằng giữa yêu cầu quản lý nhà nước và tạo điều kiện thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số và chuyển đổi số báo chí.

3. Đánh giá tác động đối với chính sách quản lý kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng

3.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

a) Tác động pháp lý và thể chế: Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình khi thiết lập và vận hành kênh nội dung trên các nền tảng mạng xã hội và nền tảng số, nhằm cụ thể hóa khoản 4 Điều 30 Luật Báo chí số 126/2025/QH15.

Theo đó, dự thảo quy định rõ trách nhiệm của cơ quan báo chí trong việc: báo cáo bằng văn bản (giấy hoặc điện tử) với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kênh nội dung bắt đầu hoạt động trên mạng xã hội hoặc nền tảng số; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin cung cấp trên kênh, bảo đảm tuân thủ tôn chỉ, mục đích của giấy phép hoạt động và quy định của pháp luật có liên quan; kênh nội dung phải có dấu hiệu nhận biết thống nhất để xác định nguồn phát hành chính thức của cơ quan báo chí.

Đây là chính sách quản lý cần thiết trong bối cảnh các cơ quan báo chí mở rộng hoạt động trên không gian mạng, hình thành nhiều kênh nội dung trên nền tảng số và mạng xã hội, làm phát sinh yêu cầu quản lý nhằm bảo đảm tính chính thống của thông tin báo chí.

Quy định không làm phát sinh loại hình giấy phép mới, không đặt ra thủ tục cấp phép hoặc chấp thuận trước khi hoạt động, mà chỉ quy định nghĩa vụ báo cáo sau khi kênh bắt đầu hoạt động và trách nhiệm quản lý nội dung.

Tạo cơ sở pháp lý để quản lý thống nhất hoạt động báo chí trên môi trường truyền thống và không gian mạng; khắc phục khoảng trống pháp lý trong quản lý kênh nội dung báo chí trên mạng xã hội và nền tảng số.

Bảo đảm sự thống nhất với pháp luật về báo chí, an ninh mạng, sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Tác động đối với cơ quan quản lý nhà nước: Tạo điều kiện để cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của các kênh nội dung báo chí trên không gian mạng, phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra khi cần thiết.

Quy định không làm phát sinh tổ chức bộ máy mới, không làm tăng biên chế, chủ yếu sử dụng hệ thống quản lý hiện có.

3.2. Tác động kinh tế - xã hội:

a) Tác động kinh tế: Không làm phát sinh chi phí tuân thủ đáng kể, do các cơ quan báo chí đã có bộ máy quản lý nội dung và hệ thống vận hành kênh trên môi trường số; việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo chủ yếu là chi phí hành chính nội bộ với mức thấp.

Quy định góp phần tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, hạn chế tình trạng giả mạo cơ quan báo chí để cung cấp nội dung, qua đó bảo vệ uy tín của cơ quan báo chí và thị trường nội dung số trong nước.

b) Tác động xã hội: Góp phần nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin báo chí trên không gian mạng; giúp người dân nhận diện rõ nguồn phát hành chính thức; hạn chế tình trạng lan truyền thông tin sai lệch, giả mạo cơ quan báo chí.

Chính sách đồng thời góp phần bảo vệ quyền tiếp cận thông tin chính thống của người dân trên không gian mạng và nâng cao trách nhiệm xã hội của cơ quan báo chí khi cung cấp nội dung trên không gian mạng.

4. Đánh giá tác động đối với chính sách về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình

4.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

a) Tác động pháp lý và thể chế: Việc ban hành Nghị định mới khắc phục tình trạng phân tán các quy định pháp luật hiện hành; nâng cao hiệu lực pháp lý do các quy định được ban hành đều ở cấp Nghị định; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Luật Báo chí số 126/2025/QH15 và các luật có liên quan.

b) Tác động đến tổ chức thực hiện và quản lý nhà nước: Nghị định tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực dịch vụ phát thanh, truyền hình; không làm phát sinh bộ máy tổ chức, không làm tăng yêu cầu về nhân lực và kinh phí cho cơ quan quản lý nhà nước.

4.2. Tác động kinh tế - xã hội:

a) Tác động kinh tế: Các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định chủ yếu mang tính kế thừa các quy định tại Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01/10/2022, không đặt ra yêu cầu, nghĩa vụ mới đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình, nên không làm phát sinh chi phí tuân thủ mới. Việc ban hành Nghị định góp phần tạo môi trường pháp lý ổn định, minh bạch, qua đó hỗ trợ hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phát thanh, truyền hình.

Dự thảo Nghị định mở rộng đối tượng được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền là cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình hoặc cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình có cơ chế tài chính như doanh nghiệp. Quy định này dự kiến tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình hoặc cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình có cơ chế tài chính như doanh nghiệp bên cạnh việc sản xuất chương trình, kênh chương trình như trước đây, được tham gia trực tiếp cung cấp chương trình, kênh chương trình đến thuê bao, tăng nguồn thu cho cơ quan báo chí.

b) Tác động xã hội: Nghị định đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của người dân thông qua chính sách cung cấp dịch vụ truyền hình quảng bá, nâng cao chất lượng và đa dạng nội dung qua chính sách phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.

Dự thảo Nghị định mở rộng đối tượng được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền là các cơ quan báo chí có cơ chế tài chính như doanh nghiệp, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan báo chí tài chính như doanh nghiệp tăng nguồn thu, vừa đảm bảo cho người dân có thêm lựa chọn để sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.

5. Đánh giá tác động đối với chính sách về lưu chiếu phát thanh, truyền hình:

5.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

a) Tác động pháp lý và thể chế: Việc quy định các nội dung về lưu chiếu phát thanh, truyền hình khắc phục tình trạng phân tán các quy định pháp luật hiện hành; nâng cao hiệu lực pháp lý do các quy định được ban hành đều ở cấp Nghị định; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Luật Báo chí số 126/2025/QH15 và các luật có liên quan.

b) Tác động đến tổ chức thực hiện và quản lý nhà nước: Nghị định tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực dịch vụ phát thanh, truyền hình; không làm phát sinh bộ máy tổ chức, không làm tăng yêu cầu về nhân lực và kinh phí cho cơ quan quản lý nhà nước.

5.2. Tác động kinh tế - xã hội:

a) Tác động kinh tế: Các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định chủ yếu mang tính kế thừa các quy định tại Nghị định số 08/2017/NĐ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ quy định về lưu chiếu điện tử đối với loại hình báo nói, báo hình và báo điện tử độc lập với cơ quan báo chí, không đặt ra yêu cầu, nghĩa vụ mới đối với các đơn vị hoạt động phát thanh, truyền hình, nên không làm phát sinh chi phí tuân thủ mới.

a) Tác động pháp lý và thể chế: Cụ thể hóa quy định mới của Luật Báo chí năm 2025 về chế độ lưu chiếu phát thanh, truyền hình, đặc biệt đối với nội dung phát sóng và xuất bản trên không gian mạng. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của hệ thống pháp luật khi xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan báo chí trong việc cung cấp, lưu giữ và khai thác dữ liệu lưu chiếu.

b) Tác động đến tổ chức thực hiện và quản lý nhà nước: Hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc xây dựng và vận hành hệ thống lưu chiếu điện tử trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong hoạt động báo chí. Khắc phục khoảng trống pháp lý trước đây khi pháp luật chủ yếu quy định lưu chiếu đối với phát sóng truyền thống, chưa bao quát đầy đủ hoạt động phát thanh, truyền hình trên không gian mạng.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở các phân tích nêu trên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình nhằm triển khai quy định của Luật Báo chí số 126/2025/QH15, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và không làm phát sinh thủ tục hành chính mới./.